

Số: 3266 /KH- SYT

Quảng Ninh , ngày 17 tháng 8 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai tiêm vắc xin HPV phòng bệnh ung thư cổ tử cung trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm 2021

Căn cứ chỉ thị số 28/CT- TTg ngày 28/11/2019 của Thủ tướng Chính Phủ về việc tăng cường triển khai công tác tiêm chủng trong đó chỉ đạo về việc triển khai vắc xin mới trong tiêm chủng mở rộng theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới;

Quyết định số 3495/QĐ-BYT ngày 07/8/2019 của Bộ Y tế về việc phê duyệt “kế hoạch sử dụng HPV phòng bệnh ung thư cổ tử cung cho trẻ em gái tại một số tỉnh giai đoạn 2021-2025”.

Thực hiện kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 18/5/2020 của Ủy Ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc triển khai kế hoạch tiêm vắc xin HPV phòng bệnh ung thư cổ tử cung cho trẻ em gái 12 tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025. Sở Y tế xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện kế hoạch năm 2021, như sau:

I. MỤC TIÊU

- Đạt tỷ lệ $\geq 90\%$ trẻ em gái 12 tuổi tại tỉnh Quảng Ninh được tiêm đủ 3 mũi vắc xin HPV theo hướng dẫn của nhà sản xuất trong năm 2021.
- Đảm bảo an toàn tiêm chủng theo Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và các quy định của Bộ Y tế về tiêm chủng.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐỊA ĐIỂM VÀ THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Đối tượng:

- Căn cứ nguồn số liệu Sở Giáo Dục đào tạo cung cấp, đối tượng triển khai tiêm trẻ em gái học lớp 6 tại các trường trung học cơ sở trên địa bàn toàn tỉnh Quảng Ninh.
- Đối tượng tại cộng đồng: Trẻ em gái 12 tuổi không đi học đang cư trú tại cộng đồng có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú (*ít nhất là 6 tháng kể từ ngày điều tra đối tượng*) trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh trong thời gian triển khai năm 2021.
- Không tiêm cho trẻ vắng lai trong thời gian triển khai

2. Địa điểm

- Tại các trường trung học cơ sở đóng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh và 177 xã, phường, thị trấn của 13 huyện, thị xã, thành phố.

3. Thời gian dự kiến và lịch trình triển khai

3.1. Công tác chuẩn bị thực hiện năm 2020 cụ thể các hoạt động:

- Xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí
- Hội Nghị triển khai, tập huấn: Quý 4/2020
- Làm thủ tục chuyên kinh phí cho Trung tâm mua sắm quốc gia: quý 4/2020;

3.2. Triển khai năm 2021

- Phối hợp Sở Giáo Dục và đào tạo lập danh sách đối tượng: Quý 1/2021
- Thực hiện hoạt động truyền thông: quý 1/2020
- Tiếp nhận vắc xin: quý 2/2021
- Thời gian tiêm vắc xin HPV: Quý 3-4/ 2021, tiêm mũi 3 vào quý 1/2022

4. Hình thức:

- Phương thức triển khai: tổ chức chiến dịch tại trường học trên toàn tỉnh cho trẻ em gái 12 tuổi (bao gồm cả hộ khẩu và tạm trú) đang theo học lớp 6, lớp 7 tại các trường Trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

- Điểm tiêm tại các trường Trung học cơ sở đóng trên địa bàn, mỗi năm tổ chức 3 đợt tiêm thời gian triển khai cụ thể:

- + Đợt 1: Tiêm mũi 1 vào tháng 9 năm 2021;
- + Đợt 2: Tiêm mũi 2 vào tháng 11 năm 2021;
- + Đợt 3: Tiêm mũi 3 vào tháng 3 năm 2022.

- Tiêm chủng tại trạm Y tế đối với trẻ không đi học

- Tiêm vét cho các đối tượng nghỉ học hoặc hoãn tiêm vào tuần cuối cùng của tháng tại 177 trạm Y tế (TYT) trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

IV. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

1. Tổ chức Hội nghị triển khai, tập huấn đào tạo hướng dẫn cho cán bộ y tế

*** Tuyên tỉnh: Hội nghị triển khai**

- Thời gian triển khai: Quý 4/2020
- Đầu mối chỉ đạo chung : Sở Y tế Quảng Ninh.
- Đầu mối được giao triển khai thực hiện: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.
- Số lớp: 01 lớp (80 học viên).

- Đối tượng: Sở Giáo dục & đào tạo; Sở Thông tin truyền thông, Bộ đội biên phòng tỉnh, Lãnh đạo Trung tâm Y tế (TTYT), Phòng Y tế (PYT) 13

huyện/thị xã, Lãnh đạo khối bệnh viện, Cán bộ thực hiện công tác tiêm chủng từ tuyến tỉnh đến tuyến huyện (Lãnh đạo khoa Kiểm soát dịch bệnh, cán bộ Tiêm chủng mở rộng, phòng Y tế).

*** Tuyến huyện:**

- Thời gian triển khai: Quý 4/2020
- Đầu mối thực hiện: TTKSBT tỉnh.
- Số lớp: 14 lớp (787 học viên).
- Đối tượng: Cán bộ thực hiện công tác tiêm chủng tuyến huyện, xã; lãnh đạo, y tế học đường các trường học.

- Nội dung tập huấn:

- + Vắc xin HPV (bảo quản, vận chuyển vắc xin, khám sàng lọc, đối tượng, đường tiêm, liều tiêm) và đảm bảo an toàn tiêm chủng.
- + Quy trình và cách thức tổ chức tiêm vắc xin HPV cho trẻ em gái.
- + Truyền thông, tư vấn cho các bậc phụ huynh và cộng đồng về tiêm vắc xin HPV cho trẻ em gái.
- Hàng năm đào tạo tập huấn về hoạt động tiêm HPV cho cán bộ y tế các tuyến lồng ghép với tập huấn tiêm chủng thường xuyên.

2. Điều tra, xác định đối tượng tiêm chủng

- Nội dung hoạt động: Điều tra đối tượng nhằm xác định, lập danh sách đối tượng tiêm chủng.

- Đơn vị thực hiện:

+ TTYT các huyện, thị xã và TYT xã, phường, thị trấn phối hợp với các trường trung học cơ sở đóng trên địa bàn điều tra lập danh sách trẻ em đang đi học tại lớp 6, điều tra tiền sử tiêm vắc xin HPV và xác định số trẻ cần tiêm vắc xin HPV. TTYT sẽ tổng hợp danh sách đối tượng của toàn huyện, thị xã, thành phố.

+ Rà soát, điều tra đối tượng 12 tuổi không đi học trên địa bàn.

+ Tổng hợp số liệu gửi Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.

- Thời gian điều tra: Hoạt động điều tra đối tượng tiêm vắc xin HPV cần được thực hiện hàng năm ít nhất 1 tháng trước khi tiêm chủng vắc xin HPV mũi 1. Dự kiến hoạt động điều tra đối tượng tiêm vắc xin HPV đầu tiên sẽ được thực hiện đầu Quý I/2021.

3. Truyền thông

- Nội dung hoạt động: Truyền thông về hoạt động tiêm vắc xin HPV phòng ung thư cổ tử cung (UTCCT) cho trẻ em gái là hoạt động rất quan trọng để các bậc cha mẹ, thầy, cô giáo, các em học sinh đặc biệt là học sinh gái 12 tuổi và cộng đồng hiểu về lợi ích, đối tượng, lịch tiêm, tính an toàn, theo dõi sau tiêm, tránh những hiểu biết không đúng về vắc xin HPV, từ đó tham gia vào hoạt động

này. Đặc biệt lưu ý về hoạt động truyền thông của các phương tiện thông tin đại chúng ở tất cả các tuyến.

Hoạt động truyền thông có thể được thực hiện qua nhiều hình thức, tùy theo điều kiện của từng địa phương. Các hình thức truyền thông về hoạt động tiêm vắc xin HPV phòng UTCCT cho trẻ em gái có thể được thực hiện thông qua:

- + Truyền thông trực tiếp qua các cuộc họp, thảo luận nhóm tại cộng đồng, thăm hộ gia đình của cộng tác viên/y tế thôn

- + Truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng hiện có tại tất cả các tuyến bao gồm truyền thông tại TYT và tại cộng đồng.

- Thời gian thực hiện: Hoạt động truyền thông cần được thực hiện thường xuyên hàng năm trước và trong quá trình triển khai. Dự kiến triển khai hoạt động truyền thông đầu tiên vào Quý 1/2021.

- Đơn vị thực hiện: Hoạt động truyền thông tại địa phương sẽ do Trung tâm KSBT thành phố phối hợp với TTYT và TYT; ban truyền thanh các tuyến thực hiện hàng năm, trước các đợt tiêm vắc xin HPV. Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương (VSDTTU) sẽ xây dựng bộ tài liệu truyền thông về vắc xin HPV, làm cơ sở để địa phương triển khai.

4. Cung ứng vắc xin

4.1. Vắc xin HPV được lựa chọn

Vắc xin được lựa chọn là vắc xin HPV tứ giá chứa 4 típ HPV 6, HPV 11, HPV 16 và HPV 18 có tên thương mại là GARDASIL vì với giá thành tương đương vắc xin nhị giá nhưng vắc xin tứ phòng được nhiều típ HPV hơn.

Vắc xin GARDASIL do công ty Merck Sharp & Dohme Crop. sản xuất, là vắc xin được cấp phép lưu hành đầu tiên trên toàn cầu (năm 2006) và đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam vào năm 2008, được gia hạn vào tháng 11/2015 với hiệu lực 5 năm (*giấy phép lưu hành số QLVX-883-15 theo quyết định số 585/QĐ-QLD được cấp ngày 03/11/2015*).

Theo hướng dẫn của nhà sản xuất và giấy phép lưu hành tại Việt Nam, vắc xin GARDASIL được chỉ định cho đối tượng trẻ em gái và phụ nữ từ 9- 26 tuổi, tiêm bắp với liều tiêm 0,5ml, theo lịch tiêm 3 mũi (0-2-6).

4.2. Nhu cầu về vắc xin, bơm kim tiêm và hộp an toàn

Nhu cầu vắc xin HPV, bơm kim tiêm tự khóa 0,5 ml; hộp an toàn 5 lít... cho năm 2021 của toàn tỉnh Quảng Ninh được ước tính chi tiết (*Theo phụ lục đính kèm*).

4.3. Tiếp nhận và phân bổ vắc xin

- Căn cứ vào nhu cầu dung tích lạnh cần thiết để bảo quản, vận chuyển vắc xin HPV để thực hiện 3 đợt tiêm chủng hàng năm thì dung tích lạnh hiện có và sẽ được bổ sung, thay thế dự kiến trong năm 2020 và 2021 trong Tiêm chủng

mở rộng (TCMR) tại tất cả các tuyến đều có thể đáp ứng nhu cầu này mà không cần phải bổ sung thêm các thiết bị lạnh để bảo quản và vận chuyển vắc xin HPV.

- Vắc xin được phân bổ từ kho TCMR của các khu vực thuộc các Viện VSDTTU tới tỉnh Quảng Ninh đáp ứng nhu cầu triển khai về thời gian và số lượng theo kế hoạch dự trù. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Quảng Ninh sẽ phân phối vắc xin cho 13 huyện, thị xã, thành phố theo nhu cầu về thời gian và số lượng được dự trù bởi các TTYT và 117 xã, phường, thị trấn sẽ nhận vắc xin trước khi tổ chức buổi tiêm chủng từ kho vắc xin của các TTYT.

- Đơn vị thực hiện: Sở Y tế giao TTKSĐT trực tiếp hướng dẫn các đơn vị chuyên môn thực hiện đúng quy định đảm bảo phân bổ vắc xin theo đúng kế hoạch chỉ tiêu.

6. Tổ chức tiêm chủng

- Việc tổ chức tiêm chủng vắc xin HPV sẽ được thực hiện trên cơ sở hệ thống trang thiết bị và đội ngũ cán bộ hiện hành trong TCMR. Các điểm tiêm chủng sẽ được thực hiện tại trường học và/hoặc tại cơ sở y tế bởi đội ngũ cán bộ đã được đào tạo của TCMR và phù hợp với từng địa phương cụ thể:

- Thời gian triển khai: Thời gian tiêm được tính theo lịch tiêm 3 mũi (0-2-6), tương ứng là tiêm vào tháng 9, tháng 11 hàng năm và tháng 3 năm kế tiếp.

- Phương thức triển khai:

+ Tổ chức tiêm chủng chiến dịch tại trường học trung học cơ sở;

+ Tiêm vét tại trạm y tế cho các đối tượng chưa được tiêm hoặc chưa được tiêm đủ mũi khi tổ chức tiêm chủng tại trường học bao gồm các đối tượng không đi học.

- Điểm tiêm chủng bố trí tại trường học phải đảm bảo 1 chiều, bố trí bàn đón tiếp, bàn khám phân loại, bàn tiêm, khu vực chờ và khu vực theo dõi trẻ 30 phút sau tiêm chủng.



- Người tổ chức, thực hiện: cán bộ y tế có chứng nhận tập huấn tiêm chủng.

- Thực hiện buổi tiêm chủng theo đúng Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

* Kỹ thuật thực hành tiêm chủng

- Lựa chọn vắc xin Gardasil, lịch tiêm chủng: 0, 2 và 6 tháng.

- Đường tiêm: Tiêm bắp, vùng cơ Delta.

- Liều tiêm: 0,5ml/liều

*** Chống chỉ định**

- Không nên tiêm vắc HPV cho phụ nữ mang thai.

- Những người có phản ứng dị ứng mạnh sau liều tiêm vắc xin HPV trước đó hoặc với các thành phần của vắc xin.

*** Phản ứng phụ sau tiêm**

-Vắc xin HPV có độ an toàn cao. Các phản ứng sau tiêm vắc xin HPV thông thường là nhẹ và tồn tại trong một thời gian ngắn.

*** Bảo quản vắc xin**

- Vắc xin HPV được bảo quản ở 2–8°C (*không được để đông băng vắc xin*). Tránh ánh sáng. Sử dụng càng sớm càng tốt sau khi để ra ngoài dây chuyền lạnh.

7. Thống kê và báo cáo

- Nội dung hoạt động: Hoạt động thống kê, báo cáo được thực hiện tương tự như việc tổ chức tiêm chủng chiến dịch bao gồm trước và sau khi thực hiện mỗi đợt tiêm chủng.

- Các tuyến thống kê kết quả tiêm vắc xin HPV của từng đợt tiêm chủng theo biểu mẫu do Viện VSDTTU quy định.

- Luồng báo cáo: TTYT các huyện, thị xã, thành phố báo cáo TTKSBT tỉnh để báo cáo Sở Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh, Viện VSDTTU và Bộ Y tế.

- Thời gian thực hiện: Ngay sau khi kết thúc đợt tiêm chủng trong vòng 1 tuần các đơn vị cần báo cáo về kết quả thực hiện theo mẫu phiếu đã được thống nhất.

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm KSTB tỉnh là đầu mối, hướng dẫn chỉ đạo các TTYT huyện, thị xã, thành phố và TYT xã, phường, thị trấn thực hiện.

8. Kiểm tra, giám sát

- Nội dung hoạt động: Kiểm tra, giám sát công tác lập kế hoạch và chuẩn bị trước buổi tiêm chủng, tổ chức buổi tiêm chủng, thực hành tiêm chủng, bảo quản vắc xin và dây truyền lạnh, giám sát phản ứng sau tiêm chủng.

- Thời gian thực hiện: Hoạt động kiểm tra, giám sát được thực hiện trước, trong và sau mỗi đợt tiêm chủng vắc xin HPV.

- Đơn vị thực hiện: Sở Y tế và cán bộ chuyên môn TTKSBT tỉnh phối hợp với huyện, thị xã, thành phố ; cùng huyện, thị xã, thành phố kiểm tra các xã, phường, thị trấn và sử dụng biểu mẫu kiểm tra, giám sát triển khai vắc xin HPV do Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương xây dựng.

V. NGUỒN KINH PHÍ VÀ KHÁI TOÁN KINH PHÍ:

1. Nguồn kinh phí:

- Nguồn kinh phí mua vắc xin HPV, vật tư tiêm chủng và kinh phí triển khai do Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt và bố trí kinh phí.

- Dự kiến: **7.806,865.000VNĐ**, bằng chữ: *Bảy tỷ tám trăm linh sáu triệu tám trăm sáu mươi năm ngàn đồng (Chi tiết theo phụ lục 1,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13 gửi kèm)*. Trong đó tổ chức Unpa hỗ trợ kinh phí tập huấn và truyền thông: **194.730.000đ**, **tổng kinh phí địa phương là: 7.612.135.000 đ**

2. Khái toán kinh phí thực hiện:

- Quy trình mua vắc xin được thực hiện thông qua Trung tâm mua sắm tập trung Quốc gia của Bộ Y tế. Giá vắc xin cung ứng sẽ được sự hỗ trợ đàm phán của Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc, Tổ chức Y tế Thế giới, Quỹ Dân số Liên hợp quốc với giá ước tính khoảng 4,5 - 5 đô la Mỹ/1 liều đã được các nhà cung ứng đảm bảo trong nhiều năm về số lượng và giá thành theo nhu cầu.

- Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ ký hợp đồng với Trung tâm mua sắm tập trung Quốc gia, chuyển ứng 100% kinh phí và nhận vắc xin theo kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Xây dựng kế hoạch báo cáo Ủy Ban nhân dân tỉnh.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai các hoạt động tiêm vắc xin HPV theo kế hoạch được phê duyệt trên địa bàn.

- Phối hợp với Sở Tài chính trong việc xây dựng kế hoạch kinh phí triển khai tiêm vắc xin.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh chỉ đạo các trường trung học cơ sở phối hợp với ngành Y tế điều tra đối tượng, truyền thông và tổ chức tiêm chủng tại các trường học.

- Tổng hợp báo cáo kết quả tiêm chủng về UBND tỉnh, Viện VSDTTU và Bộ Y tế theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo phòng Giáo dục các huyện, thị xã, thành phố và các trường trung học cơ sở xây dựng kế hoạch, phối hợp ngành y tế triển khai tiêm vắc xin HPV theo kế hoạch của UBND tỉnh giao cho các ngành.

- Phối hợp với ngành Y tế tổ chức lập danh sách đối tượng, truyền thông và tổ chức tiêm chủng tại các trường học.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm truyền thông tỉnh

- Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về tiêm chủng nói chung và chiến dịch tiêm vắc xin HPV để vận động nhà trường và gia đình cho con em đi tiêm chủng.

4. Sở tài Chính

- Thẩm định nguồn kinh phí chi triển khai tiêm vắc xin HPV trên toàn tỉnh

năm 2021. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về cơ chế tài chính, bố trí nguồn kinh phí thực hiện triển khai tiêm vắc xin HPV cho trẻ em gái trên địa bàn tỉnh đảm bảo tiết kiệm, đúng nội dung tránh lãng phí.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, bố trí ngân sách để thực hiện chương trình theo quy định của pháp luật.

5. Trung tâm mua sắm tập trung Quốc gia- Bộ Y tế:

Tổng hợp kinh phí của các đơn vị và sau đó ký hợp đồng với Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (đơn vị chịu trách nhiệm cung ứng vắc xin). Sau khi có vắc xin, Trung tâm mua sắm tập trung Quốc gia sẽ nhận và chuyển vắc xin cho các tỉnh thông qua hệ thống TCMR tại các khu vực sau khi hoàn thành các thủ tục cần thiết bao gồm giấy phép xuất xưởng đối với từng lô vắc xin.

6. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Chỉ đạo Trung tâm Y tế chủ trì, phối hợp với Phòng Y tế và các đơn liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm túc các hướng dẫn chuyên môn trong triển khai chiến dịch tiêm vắc xin HPV trên địa bàn hàng năm đảm bảo an toàn, hiệu quả

- Chỉ đạo các đơn vị y tế trên địa bàn xây dựng kế hoạch và triển khai chiến dịch tiêm vắc xin HPV trên địa bàn.

- Chỉ đạo phòng Giáo dục phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe cho giáo viên, học sinh trong điều tra đối tượng và phối hợp tổ chức tiêm vắc xin HPV cho trẻ em gái tại các trường học.

- Chỉ đạo phòng Văn hóa Thông tin, Đài Truyền thanh huyện; tuyên truyền về lợi ích tiêm vắc xin HPV cho trẻ em gái, theo dõi các phản ứng sau tiêm chủng.

- Bố trí kinh phí địa phương hỗ trợ một số hoạt động thực hiện chiến dịch tiêm vắc xin HPV hàng năm trên địa bàn

7. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh:

- Xây dựng kế hoạch chuyên môn triển khai tiêm vắc xin phòng ngừa ung thư cổ tử cung cho trẻ em gái 12 tuổi năm 2021 trên toàn tỉnh.

- Đầu mối tổ chức hội nghị triển khai cấp thành phố; đào tạo, tập huấn cách thức tổ chức, điều tra đối tượng; sẵn sàng hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật về an toàn tiêm chủng cho Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố.

- Truyền thông trước và trong quá trình triển khai bằng nhiều hình thức với nội dung về thông tin tổ chức; đối tượng, lịch tiêm, tính an toàn và theo dõi sau tiêm chủng và ý nghĩa, tầm quan trọng của việc tiêm vắc xin HPV.

- Tiếp nhận, bảo quản và cung ứng vắc xin, vật tư tiêm chủng cho Trung tâm Y tế các quận, huyện, thị xã.

- Thực hiện mua sắm bơm kim tiêm, hộp an toàn và vật tư dây chuyền lạnh đáp ứng nhu cầu thực tế các đơn vị.

- Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát trước, trong và sau các đợt tiêm chủng hàng năm.

- Chủ động báo cáo với Sở Y tế những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện để kịp thời tháo gỡ.

- Tổng hợp thống kê báo cáo theo đúng qui định.

8. Các đơn vị điều trị trên địa bàn tỉnh: Phối hợp với các điểm tiêm chủng xử trí kịp thời các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng.

9. Phòng Y tế

- Chủ trì, phối hợp Trung tâm Y tế xây dựng kế hoạch, xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ công tác điều tra, giám sát, truyền thông trình UBND huyện/thị xã/ thành phố phê duyệt.

- Báo cáo cho chính quyền địa phương các hoạt động sẽ triển khai; Phối hợp với ban, ngành, đoàn thể tổ chức tiêm chủng, công tác tuyên truyền vận động đối tượng đi các điểm tiêm, tham gia tiêm chủng,...

- Chỉ đạo Trạm Y tế triển khai điều tra, rà soát đối tượng, các hoạt động truyền thông tiêm vắc xin HPV trong tiêm chủng.

10. Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp với Phòng Y tế tham mưu cho UBND quận, huyện, thị xã xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện tiêm vắc xin HPV; kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các xã, phường, thị trấn.

- Tiếp nhận, bảo quản, cấp phát vắc xin cho các xã, phường, thị trấn theo quy định.

- Chỉ đạo các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn triển khai tiêm vắc xin HPV tại địa phương đảm bảo an toàn tiêm chủng.

- Phối hợp Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tổ chức tập huấn cho TYT xã, phường, thị trấn các nội dung chuyên môn trong chiến dịch: tổ chức điểm tiêm chủng, công tác điều tra đối tượng tiêm chủng, thống kê báo cáo...

- Chỉ đạo TYT tham mưu cho UBND xã, phường, thị trấn thành lập Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch triển khai và tổ chức tốt cuộc điều tra tại trường học đảm bảo nắm chắc đối tượng, tránh bỏ sót.

- Lập danh sách đối tượng cần tiêm, dự trữ vắc xin, các loại vật tư tiêm chủng gửi về Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh để được cung ứng đầy đủ.

- Phân công cán bộ có chuyên môn, nghiệp vụ giám sát, hỗ trợ các TYT.

- Phối hợp với Phòng Y tế, các thành viên Ban chỉ đạo quận, huyện, thị xã tổ chức kiểm tra, giám sát trước và trong thời gian triển khai, phát hiện những khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp kịp thời để đảm bảo tiêm chủng an toàn và chất lượng.

- Thông báo thời gian triển khai tiêm vắc xin HPV tới các bệnh viện đóng trên địa bàn để bố trí tổ cấp cứu cơ động thường trực hỗ trợ cấp cứu các trường hợp phản ứng bất thường sau tiêm chủng.

- Chỉ đạo các tổ cấp cứu của TTYT và các TYT thường trực trong những ngày tiêm chủng để tổ chức xử trí khi có trường hợp phản ứng sau tiêm.

- Tổng hợp kết quả thực hiện tiêm gửi về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh và báo cáo với UBND huyện, thị xã, thành phố.

Trên đây là bản kế hoạch triển khai vắc xin HPV phòng bệnh ung thư cổ tử cung cho trẻ em gái 12 tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2021.

Kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính phê duyệt và cấp kinh phí để triển khai hoạt động.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (báo cáo);
- Cục Y tế Dự phòng (báo cáo);
- Viện VSDTTƯ (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- MTTQ tỉnh và các đoàn thể;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Các ngành TV BCĐ PCDBTN tỉnh;
- GD và các PGĐ Sở Y tế;
- Các đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh;
- PYT các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, KHTC, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Minh Tuấn

PHỤ LỤC 1
BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI TIÊM HPV CHO TRẺ EM GÁI NĂM 2021
(Kèm theo kế hoạch số 3266 /KH-SYT ngày 17 /8/2020)

DVT: VNĐ

STT	Nội dung hoạt động	Tổng kinh phí	Kinh phí địa phương	Kinh phí hỗ trợ tổ chức UNPA	Năm thực hiện
1	Mua vắc xin và vật tư tiêm chủng	7,061,029,000	7,061,029,000	0	2020
2	Xăng xe vận chuyển vắc xin, giám sát	57,000,000	57,000,000		2021
3	In phiếu tiêm chủng	41,680,000	41,680,000		2021
4	Tập huấn chuyên môn.	99,230,000	0	99,230,000	2020
5	Giám sát hỗ trợ tuyến tỉnh, công điều tra, thu gom rác thải tuyến huyện,xã	191,830,000	191,830,000		2021
6	Hỗ trợ công tiêm chủng	74,196,000	74,196,000		2021
7	Truyền thông	95,500,000	0	95,500,000	2021
8	Mua bổ sung thiết bị, dụng cụ dây chuyền lạnh	186,400,000	186,400,000		2021
	Tổng cộng:	7,806,865,000	7,612,135,000	194,730,000	

(Bảng chữ: Bảy tỷ tám trăm linh sáu triệu tám trăm sáu mươi năm ngàn đồng)

PHỤ LỤC 2
DỰ KIẾN ĐỐI TƯỢNG TIÊM CHỦNG HPV
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI TIÊM HPV CHO TRẺ EM GÁI NĂM 2021
(Kèm theo kế hoạch số 3266 /KH-SYT ngày 17 /8/2020)

TT	Huyện	Số trẻ em gái 12 tuổi	Dự kiến số trẻ TE gái được tiêm HPV (95%)
		2021	2021
1	Hạ Long	2.890	2.746
2	Cẩm Phả	1.622	1.541
3	Uông Bí	1.110	1.054
4	Quảng Yên	1.084	1.029
5	Đông Triều	2.242	2.130
6	Tiên Yên	483	458
7	Hải hà	562	534
8	Đầm hà	330	313
9	Móng cái	896	852
10	Vân Đồn	352	334
11	Bình Liêu	316	300
12	Ba Chẽ	195	185
13	Cô tô	47	44
	Tổng	12.128	11.522

PHỤ LỤC 3:
DỰ KIẾN NHU CẦU VẮC XIN 2021
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI TIÊM HPV CHO TRẺ EM GÁI NĂM 2021
(Kèm theo kế hoạch số 3266 /KH-SYT ngày 17 /8/2020)

TT	Huyện	Số mũi tiêm (3 liều)	Định mức hao phí VX	Năm 2021			
				Đối tượng 2021	Vắc xin sử dụng năm 2021	Dự trữ năm 2021 (20%)	Tổng nhu cầu VX 2021
1	Hạ Long	3	1,05	2.746	8.650	1.730	10.380
2	Cẩm Phả	3	1,05	1.541	4.854	971	5.825
3	Uông Bí	3	1,05	1.054	3.320	664	3.984
4	Quảng Yên	3	1,05	1.029	3.241	648	3.890
5	Đông Triều	3	1,05	2.130	6.710	1.342	8.051
6	Tiên Yên	3	1,05	458	1.443	289	1.731
7	Hải hà	3	1,05	534	1.682	336	2.019
8	Đầm hà	3	1,05	313	986	197	1.183
9	Móng cái	3	1,05	852	2.684	537	3.221
10	Vân Đồn	3	1,05	334	1.052	210	1.263
11	Bình Liêu	3	1,05	300	945	189	1.134
12	Ba Chẽ	3	1,05	185	583	117	699
13	Cô tô	3	1,05	45	142	28	170
Tổng		39	14	11.521	36.291	7.258	43.549
Làm tròn số					36292	7258	43.550

PHỤ LỤC 4:
DỰ KIẾN NHU CẦU BƠM KIM TIÊM VÀ HỘP AN TOÀN 2021
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI TIÊM HPV CHO TRẺ EM GÁI NĂM 2021
(Kèm theo kế hoạch số 3266 /KH-SYT ngày 17 /8/2020)

TT	Huyện	Số mũi tiêm (3 liều)	Định mức hao phí BKT	Năm 2021				
				Đối tượng 2021	Nhu cầu BKT 2021	Dự trữ 20% năm 2021	Tổng nhu cầu BKT 2021	Nhu cầu HAT 2021
1	Hạ Long	3	1,1	2.746	9.062	1.812	10.874	121
2	Cẩm Phả	3	1,1	1.541	5.085	1.017	6.102	68
3	Uông Bí	3	1,1	1.054	3.478	696	4.174	46
4	Quảng Yên	3	1,1	1.029	3.396	679	4.075	45
5	Đông Triều	3	1,1	2.130	7.029	1.406	8.435	94
6	Tiên Yên	3	1,1	458	1.511	302	1.814	20
7	Hải hà	3	1,1	534	1.762	352	2.115	23
8	Đầm hà	3	1,1	313	1.033	207	1.239	14
9	Móng cái	3	1,1	852	2.812	562	3.374	37
10	Vân Đồn	3	1,1	334	1.102	220	1.323	15
11	Bình Liêu	3	1,1	300	990	198	1.188	13
12	Ba Chẽ	3	1,1	185	611	122	733	8
13	Cô tô	3	1,1	45	149	30	178	3
	Tổng			11.521	38.019	7.604	45.623	508
	Làm tròn số						45.630	510

PHỤ LỤC 5:
DỰ TOÁN MUA VẬT TƯ PHỤC VỤ TIÊM VÀ VẮC XIN HPV (GARDASIL)
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI TIÊM HPV CHO TRẺ EM GÁI NĂM 2021
(Kèm theo kế hoạch số 3266 /KH-SYT ngày 17 /8/2020)

DVT: VNĐ

STT	Nội dung	Xuất xứ	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền	Trượt giá 5%	Tổng cộng	Đơn vị thực hiện
1	Mua vắc xin HPV tứ giá	Mỹ	Liều	149,500	43,550	6,510,725,000	325,536,000	6,836,261,000	TT mua sắm quốc gia - UBND tỉnh, SYT
2	Mua BKT tự khóa 0,5m	Việt nam	Cái	2,500	45,630	114,075,000	5,704,000	119,779,000	CDC QN
3	Mua hộp an toàn 5l	Việt nam	Cái	16,000	510	8,160,000	408,000	8,568,000	CDC QN
4	Thuốc chống sốc	Việt nam	Cơ số	83,030,000	1	83,030,000	4,151,000	87,181,000	CDC QN
6	Đường uống	Việt nam	Kg	22,000	400	8,800,000	440,000	9,240,000	CDC QN
Tổng cộng						6,724,790,000	336,239,000	7,061,029,000	

Bằng chữ: Bảy tỉ sáu mươi một triệu không trăm hai mươi chín nghìn đồng

PHỤ LỤC 6:
KINH PHÍ XĂNG XE , CÔNG TÁC PHÍ VẬN CHUYỂN VẮC XIN ĐẾN TTYT HUYỆN
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI TIÊM HPV CHO TRẺ EM GÁI NĂM 2021

(Kèm theo kế hoạch số 3266 /KH-SYT ngày 17 /8/2020)

DVT: VNĐ

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Mức chi	Thành tiền	Đơn vị thực hiện
1	Xăng xe vận chuyển vắc xin cho các huyện	Lần	3	5,000,000	15,000,000	CDC QN
2	Xăng xe giám sát	Lần	15	1,500,000	22,500,000	CDC QN
3	Công tác phí, lưu trú cho cán bộ vận chuyển VX, tư đi huyện Miền Đông	Lần	3	1,300,000	3,900,000	CDC QN
4	Công tác phí, lưu trú cho cán bộ vận chuyển VX, tư đi huyện Miền Tây	Lần	3	1,200,000	3,600,000	CDC QN
5	Thuê xe vận chuyển vật tư TTKSBT	Lần	2	6,000,000	12,000,000	CDC QN
Tổng cộng					57,000,000	

Bằng chữ: Năm mươi bảy triệu đồng

PHỤ LỤC 7:
KINH PHÍ IN BIỂU MẪU, GIẤY MỜI
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI TIÊM HPV CHO TRẺ EM GÁI NĂM 2021
(Kèm theo kế hoạch số 3266 /KH-SYT ngày 17 /8/2020)

Đơn vị tính : VNĐ

STT	Nội dung chi	Năm 2021			Đơn vị thực hiện
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	
1	Phiếu điều tra đối tượng trường học loại giấy A4 - loại Supre, in 2 mặt	400	12,200	4,880,000	TTKSBT
2	Phiếu điều tra đối tượng trường học loại giấy A4 - loại Supre, in 2 mặt	400	2,500	1,000,000	TTKSBT
3	Phiếu tiêm chủng: - Kích thước 20x15cm; - Giấy Couche 150 - In màu 2 mặt	1500	13,000	19,500,000	TTKSBT
4	In bảng kiểm khám phân loại -giấy A4- Supre in 1 mặt	400	13,000	5,200,000	TTKSBT
5	Giấy mời(Giấy Couche 150, khổ A5)	300	37,000	11,100,000	TTKSBT
	Cộng:			41,680,000	

Bằng chữ: Bốn mươi một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng

PHỤ LỤC 8:
KINH PHÍ ĐÀO TẠO, TẬP HUẤN, GIAO BAN
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI TIÊM HPV CHO TRẺ EM GÁI NĂM 2021
(Kèm theo kế hoạch số 3266 /KH-SYT ngày 17 /8/2020)

Đơn vị tính : VNĐ

I. Hội nghị triển khai và tập huấn chuyên môn

STT	Đối tượng (*)	Số người		Thời gian (ngày)	Tiền tài liệu 30.000/người	Hội trường, khánh tiết (1.500.000đ/HT)	Giải khát 30.000đ /người	Chi tiền giảng viên (1.000.000đ/ người/ buổi 5 tiết)	Tiền ăn giảng viên	Công tác phí cho giảng viên	Tiền ngủ giảng viên	Đi lại giảng viên	Tổng cộng
		GV	HV										
1	Sở Giáo dục, Phòng giáo dục 14 huyện, Sở TT, Bộ đội biên phòng tỉnh, TTYT huyện, phòng y tế	2	80	1	2,400,000	1,500,000	2,400,000	2,000,000	0	0	0	0	8,300,000
Cộng mục I:		2	80	1	2,400,000	1,500,000	2,400,000	2,000,000	0	0	0	0	8,300,000

* Thành phần: UBND tỉnh: 01; SGD:01; Sở TT:01; Phòng giáo dục 14huyện : 14 người;Bộ đội biên phòng tỉnh: 01; TTYT huyện 03 (01 lãnh đạo;01cán bộ chuyên trách tiêm chủng và trưởng khoa KSBTN), 01 cán bộ phòng y tế 14 huyện, đại diện các bệnh viện Tỉnh, Bãi Cháy, Sản nhi, cán bộ khoa KSBTN TTKSBT tỉnh

II.Hội nghị triển khai và tập huấn tại các huyện/ TX/TP

ST T	Đơn vị	Số người		Thời gian (ngày)	Tiền tài liệu 30000/người	Khánh tiết hội trường	Nước uống 30000đ/H V	Chi tiền giảng viên (800.000đ/ buổi)	Hỗ trợ tiền ăn giảng viên	Công tác phí giảng viên	Tiền ngủ giảng viên	Chi tiền đi lại giảng viên	Tổng cộng
		G V	HV										
1	Hạ Long	1	75	1	2,250,000	600,000	2,250,000	1,600,000	150,000	150,000	0	0	7,000,000
2	Hạ Long cơ sở 2	1	58	1	1,740,000	800,000	1,740,000	1,600,000	150,000	150,000	0	40,000	6,220,000
3	Cẩm Phả	1	68	1	2,040,000	600,000	2,040,000	1,600,000	150,000	150,000	0	40,000	6,620,000
4	Uông Bí	1	62	1	1,860,000	800,000	1,860,000	1,600,000	150,000	150,000	0	60,000	6,480,000
5	Quảng Yên	1	69	1	2,070,000	800,000	2,070,000	1,600,000	150,000	150,000	0	60,000	6,900,000
6	Đông Triều	1	78	1	2,340,000	800,000	2,340,000	1,600,000	300,000	300,000	300,000	100,000	8,080,000

ST T	Đơn vị	Số người		Thời gian (ngày)	Tiền tài liệu 30000/ng ười	Khánh tiết hội trường	Nước uống 30000đ/H V	Chi tiền giảng viên (800.000đ/ buổi)	Hỗ trợ tiền ăn giảng viên	Công tác phí giảng viên	Tiền ngủ giảng viên	Chi tiền đi lại giảng viên	Tổng cộng
		G V	HV										
7	Tiên Yên	1	51	1	1,530,000	600,000	1,530,000	1,600,000	300,000	300,000	300,000	160,000	6,320,000
8	Hải hà	1	54	1	1,620,000	600,000	1,620,000	1,600,000	300,000	300,000	300,000	180,000	6,520,000
9	Đầm hà	1	45	1	1,350,000	600,000	1,350,000	1,600,000	300,000	300,000	300,000	160,000	5,960,000
10	Móng cái	1	66	1	1,980,000	800,000	1,980,000	1,600,000	300,000	300,000	350,000	200,000	7,510,000
11	Vân Đồn	1	51	1	1,530,000	800,000	1,530,000	1,600,000	150,000	150,000	0	80,000	5,840,000
12	Bình Liêu	1	40	1	1,200,000	600,000	1,200,000	1,600,000	300,000	300,000	300,000	140,000	5,640,000
13	Ba Chẽ	1	40	1	1,200,000	600,000	1,200,000	1,600,000	300,000	300,000	300,000	140,000	5,640,000
14	Cô tô	1	30	1	900,000	600,000	900,000	1,600,000	450,000	450,000	700,000	600,000	6,200,000
Cộng mục II :		14	787	14	23,610,000	9,600,000	23,610,000	22,400,000	3,450,000	3,450,000	2,850,000	1,960,000	90,930,000
Tổng cộng mục I+II:													99,230,000

Bảng chữ: Chín mươi chín triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng

** Thành phần: UBND tỉnh: 01; SGD:01; Sở TT:01; Phòng giáo dục 14huyện : 14 người; Bộ đội biên phòng tỉnh: 01; TTYT huyện 03 (01 lãnh đạo; 01 cán bộ chuyên trách tiêm chủng và trưởng khoa KSBTN), 01 cán bộ phòng y tế 13 huyện, đại diện các bệnh viện Tỉnh, Bãi Cháy, Sản nhi, cán bộ khoa KSBTN TTKSBT tỉnh*

** Nguồn kinh phí: Tổ chức Unpa hỗ trợ*

PHỤ LỤC 9:
KINH PHÍ CÔNG TÁC PHÍ ĐI GIÁM SÁT, ĐIỀU TRA, VẬN CHUYỂN VẮC XIN
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI TIÊM HPV CHO TRẺ EM GÁI NĂM 2021
(Kèm theo kế hoạch số 3266 /KH-SYT ngày 17 /8/2020)

DVT: VNĐ

STT	Nội dung chi	Năm 2021			Đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Số ngày/xã	Mức chi	Thành tiền		
I- Tuyển tỉnh				32,030,000		
1	Lưu trú	73	150,000	10,950,000	TTKSBT	
2	Ngủ tại Móng cái	10	350,000	3,500,000		
3	Ngủ tại các huyện còn lại	40	300,000	12,000,000		
4	Vé xe			5,580,000		
II- Tuyển huyện, xã				159,800,000		
1	Giám sát trước trong chiến dịch tuyển huyện 13 huyện x 10 ngày/ huyện x 40000đ/ ngày	195	40,000	7,800,000	TTYT huyện	
2	Hỗ trợ cán bộ thu gom, vận chuyển rác thải thiêu huỷ (190điểm x 100.000)	3	100,000	57,000,000	TYT xã, phường	TT 26
3	Công điều tra (190 x 5 ngày)	5	100,000	95,000,000	TYT xã, phường	100.000/ngày
Tổng cộng				191,830,000		

Bảng chữ: một trăm chín mươi một triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng

PHỤ LỤC 10:
KINH PHÍ CÔNG TIÊM CHỦNG
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI TIÊM HPV CHO TRẺ EM GÁI NĂM 2021
(Kèm theo kế hoạch số 3266 /KH-SYT ngày 17 /8/2020)

Đơn vị tính : VNĐ

STT	Đơn vị	Số mũi	Đơn giá (vùng thuận lợi)	Đơn giá (vùng khó khăn)	Thành tiền				Tổng
					Vùng thuận lợi		Vùng khó khăn		
					Đối tượng	Thành tiền	Đối tượng	Thành tiền	
1	Hạ Long	3	2,000	4,000	2,628	15,768,000	119	1,428,000	17,196,000
2	Cẩm Phả	3	2,000	4,000	1,541	9,246,000		0	9,246,000
3	Uông Bí	3	2,000	4,000	1,054	6,324,000		0	6,324,000
4	Quảng Yên	3	2,000	4,000	1,029	6,174,000		0	6,174,000
5	Đông Triều	3	2,000	4,000	2,130	12,780,000		0	12,780,000
6	Tiên Yên	3	2,000	4,000	380	2,280,000	78	936,000	3,216,000
7	Hải hà	3	2,000	4,000	439	2,634,000	95	1,140,000	3,774,000
8	Đầm Hà	3	2,000	4,000	213	1,278,000	100	1,200,000	2,478,000
9	Móng cái	3	2,000	4,000	780	4,680,000	72	864,000	5,544,000
10	Vân Đồn	3	2,000	4,000	334	2,004,000	0	0	2,004,000
11	Bình Liêu	3	2,000	4,000	50	300,000	250	3,000,000	3,300,000
12	Ba Chẽ	3	2,000	4,000	55	330,000	130	1,560,000	1,890,000
13	Cô Tô	3	2,000	4,000	45	270,000		0	270,000
	Tổng				10,678	64,068,000	844	10,128,000	74,196,000

Bảng chữ: bảy mươi bốn triệu một trăm chín mươi sáu nghìn đồng

PHỤ LỤC 11:
KINH PHÍ TRUYỀN THÔNG
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI TIÊM HPV CHO TRẺ EM GÁI NĂM 2021
(Kèm theo kế hoạch số 3266 /KH-SYT ngày 17 /8/2020)

ĐVT: VNĐ

STT	Nội dung chi	Đơn vị	Năm 2021			Đơn vị thực hiện	Ghi chú
			Số lượng	Định mức	Thành tiền		
1	Truyền thông trực tiếp	Lớp	2		6,500,000	CDC	Tổ chức UNPA hỗ trợ kinh phí
2	Phóng sự truyền thông		1	20,000,000	20,000,000	CDC	
3	Băng zol kích thước 8m x 0,7m, vải lụa đỏ, chữ decal	Chiếc	230	300,000	69,000,000	CDC	
Tổng cộng:					95,500,000		

Bằng chữ: Chín mươi năm triệu năm trăm nghìn đồng

PHỤ LỤC 12:
KINH PHÍ MUA THIẾT BỊ DÂY CHUYỀN LẠNH 2021
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI TIÊM HPV CHO TRẺ EM GÁI NĂM 2021
(Kèm theo kế hoạch số 3266 /KH-SYT ngày 17 /8/2020)

Đơn vị tính : VNĐ

STT	Tên thiết bị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Đơn vị thực hiện
1	Tủ lạnh HDB- 286	5	7,200,000	36,000,000	CDC, SYT
2	Hòm lạnh 25 lít	30	4,200,000	126,000,000	CDC, SYT
3	Fride-tag	5	4,880,000	24,400,000	CDC, SYT
	Tổng cộng:			186,400,000	

Bằng chữ: Một trăm tám mươi sáu triệu bốn trăm nghìn đồng

